TRƯỜNG THCS PHƯỚC HIỆP

TỔ: NGỮ VĂN

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I

 MÔN: NGỮ VĂN 8

NĂM HỌC: 2023 - 2024

A. CẤU TRÚC ĐỀ KIỂM TRA MÔN NGỮ VĂN 8

- Thời gian làm bài: 90 phút

- Cấu trúc đề gồm hai phần: Đọc hiểu văn bản và viết văn bản

**I. Đọc – hiểu (6,0 điểm)**

- Nguồn ngữ liệu ngoài chương trình

- Xây dựng hệ thống câu hỏi gồm kiến thức văn bản và Tiếng Việt theo mức độ:

+ Nhận biết (số lượng 2 câu với số điểm là 2,0đ)

+ Thông hiểu (số lượng 2 câu với số điểm 2,0đ)

+ Vận dụng (số lượng 1 câu với số điểm là 2,0đ)

**II. Viết (4,0 điểm)**

- Viết bài văn thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên.

(Đáp án mở giáo viên chấm theo hướng phát triển năng lực học sinh).

B. NỘI DUNG ÔN TẬP

**I. VĂN BẢN**

**1. Chủ đề 1: Những gương mặt thân yêu (Thơ 6,7 chữ)**

**1.1. Kiến thức cơ bản:**

**a. Thơ 6,7 chữ:**

-Thơ 6 chữ: là thể thơ mỗi dòng có 6 chữ

-Thơ 7 chữ: là thể thơ mỗi dòng có 7 chữ

Mỗi bài gồm nhiều khổ, mỗi khổ thường có bốn dòng thơ và có cách gieo vần, ngắt nhịp đa dạng.

**b. Vần:**

-Vần liền: là trường hợp tiếng cuối của hai dòng thơ liên tiếp vần với nhau

-Vần cách: là trường hợp tiếng cuối ở hai dòng thơ cách nhau vần với nhau

**c. Bố cục của bài thơ:**

Là sự tổ chức, sắp xếp các phần, các đoạn thơ theo một trình tự nhất định.

**d. Mạch cảm xúc của bài thơ:** là sự tiếp nối, sự vận động của cảm xúc trong bài thơ.

**e. Cảm hứng chủ đạo:** là trạng thái tình cảm mãnh liệt, thường gắn với tư tưởng và đánh giá nhất định được thể hiện xuyên suốt tác phẩm.

**g. Vai trò của tưởng tượng trong tiếp nhận văn học:** Tác phẩm văn học là sản phẩm của trí tưởng tượng, sáng tạo, được thể hiện bằng ngôn từ. Vì vậy, khi đọc văn bản người đọc cần huy động nhận thức, trải nghiệm, sử dụng kết hợp các giác quan để tái hiện trong tâm trí mình hình ảnh con người hay bức tranh đời sống mà nhà văn, nhà thơ đã khắc họa trong văn bản. Nhờ khả năng tưởng tượng, người đọc có thể trải nghiệm cuộc sống được miêu tả, hóa thân vào các nhân vật, từ đó cảm nhận và hiểu văn bản đầy đủ, sâu sắc hơn.

**1.2. Văn bản cụ thể:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Văn bản** | **Tác giả** | **Thể loại** | **Nghệ thuật** | **Nội dung** |
| Trong lời mẹ hát | Trương Nam Hương | Thơ 6 chữ | - Sử dụng thể thơ sáu chữ, lời thơ mộc mạc, gần gũi, giản dị-Sử dụng linh hoạt các biện pháp nghệ thuật nhân hóa, tương phản, ẩn dụ,... | Bài thơ gợi về thế giới tuổi thơ với tình yêu thương của mẹ cho con những tháng năm ngọt ngào như cổ tích. |
| Nhớ đồng | Tố Hữu | Thơ 7 chữ | -Sử dụng thành công biện pháp tu từ điệp ngữ, điệp cấu trúc.-Giọng thơ da diết, khắc khoải, sâu lắng.-Hình ảnh thơ gần gũi, mộc mạc, đời thường. | Bài thơ là tiếng lòng da diết với cuộc đời, cuộc sống tự do và say mê cách mạng của nhân vật trữ tình.Thể hiện khát vọng tự do, tình yêu nhân dân, yêu cuộc sống. |
| Những chiếc lá thơm tho | Trương Gia Hòa | Tản văn | - Ngôn từ giản dị, đời thường- Cốt truyện bình dị, không có nút thắt, cao trào nhưng để lại trong lòng độc giả những cảm xúc chân thực về cuộc sống hạnh phúc gia đình. | Văn bản kể về kỉ niệm tuổi thơ của cháu cùng câu chuyện về những chiếc lá bên bà. Và tình yêu thương sâu sắc của cháu dành cho người bà yêu quý của mình. Bài *Những chiếc lá thơm tho* để lại dấu ấn trong lòng độc giả những cảm xúc khó quên về tình cảm gia đình. |
| Chái bếp | Lý Hữu Lương | Thơ 7 chữ | - Ngôn ngữ thơ mộc mạc, giản dị nhiều phương ngữ- Sử dụng các biện pháp điệp từ, nhân hóa- Giọng điệu tha thiết, sâu lắng | Bài thơ nói về kỉ niệm tuổi thơ cùng cha mẹ bên chái bếp thân thương đồng thời thể hiện sự trân trọng với những giá trị văn hóa tốt đẹp, truyền thống gia đình |

**2. Chủ đề 2: Sự bí ẩn của thế giới tự nhiên (Văn bản thông tin)**

**2.1. Kiến thức cơ bản:**

**a. Khái niệm “Văn bản thông tin giải thích một hiện tượng tự nhiên**”: được viết để lí giải **nguyên nhân** xuất hiện và **cách thức** diễn ra của một hiện tượng tự nhiên.

**b. Cấu trúc:** thường gồm các phần:

-**Phần mở đầu:** Giới thiệu khái quát về hiện tượng hoặc quá trình xảy ra hiện tượng trong tự nhiên

-**Phần nội dung**: giải thích nguyên nhân xuất hiện và cách thức diễn ra của hiện tượng tự nhiên

-**Phần kết thúc:** trình bày sự việc cuối của hiện tượng tự nhiên hoặc tóm tắt nội dung giả thích

**c. Cách sử dụng ngôn ngữ:** từ ngữ thuộc chuyên ngành (địa lí, sinh học, thiên văn học,…),động từ miêu tả hoạt động hoặc trạng thái (vỡ, phun trào, xoay,…), từ ngữ miêu tả trình tự (bắt đầu, kế tiếp,…)

**d. Cách trình bày thông tin:**

-Theo trật tự thời gian

-Theo quan hệ nhân quả

-Theo mức độ quan trọng của đối tượng

-Theo cấu trúc so sánh, đối chiếu

**2.2. Văn bản cụ thể:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Văn bản** | **Tác giả** | **Thể loại** | **Nghệ thuật** | **Nội dung** |
| Bạn đã biết gì về sóng thần? |  | Văn bản thông tin | -Sử dụng con số, từ ngữ chỉ thời gian, số từ chỉ số lượng chính xác-Có hình ảnh minh họa rõ ràng cho văn bản. | Trình bày nội dung “Cơ chế hình thành sóng thần”, “Nguyên nhân”, Dấu hiệu sắp có sóng thần”, giới thiệu một số thảm họa sóng thần trong lịch sử. |
| Sao băng là gì và những điều bạn cần biết về sao băng? |  | VBTT | -Đề mục được trình bày dưới hình thức câu hỏi.-Sử dụng thuật ngữ thuộc chuyên ngành khoa học thiên văn, con số, từ ngữ chỉ thời gian, số từ chỉ số lượng chính xác.-Có hình ảnh minh họa rõ ràng cho văn bản. | Giải thích hiện tượng sao băng. |
| Mưa xuân II | Nguyễn Bình | Thơ 7 chữ | Những hình ảnh có sự chuyển nghĩa (Dựng một không gian đời sống; Không gian nghệ thuật, không gian biểu hiện một cách nghệ thuật tâm tưởng của con người)Những từ ngữ và cách nói mang đậm sắc thái ngôn ngữ dân gian | Khắc hoạ bức tranh xuân ấy còn có hình ảnh thiếu nữ với má hồng, mắt trong, duyên dáng đi hội chùa làng, cảnh xuân, tình xuân được nhà thơ nói đến rất bình dị, mộc mạc, rất thân thuộc. |
| Những điều bí ẩn trong tập tính di cư của các loài chim | Đỗ hợp | VBTT | - Sử dụng ngôn ngữ phi vật thể giúp cho văn bản trở nên sinh động, dễ hiểu.- Sử dụng cách trình bày thông tin theo cấu trúc so sánh và đối chiếu đối tượng. | -Giải thích lí do loài chim có tập tính di cư và trả lời câu hỏi tại sao loài chim khi di cư lại bay theo đội hình.  |

**II.TIẾNG VIỆT**

**1.Từ tượng hình, từ tượng thanh**

***1.1*. *Đặc điểm – Tác dụng*:**

-**Từ tượng hình**: là từ gợi tả hình ảnh, dáng vẻ của sự vật. Ví dụ: gập ghềnh, lom khom,..

-**Từ tượng thanh**: là từ mô phỏng âm thanh trong thực tế. Ví dụ: khúc khích, róc rách,…

-**Tác dụng:** từ tượng hình, từ tượng thanh mang giá trị biểu cảm cao; có tác dụng gợi tả hình ảnh, dáng vẻ, âm thanh một cách sinh động và cụ thể; thường được sử dụng trong các sáng tác văn chương và lời ăn tiếng nói hàng ngày.

***1.2. Bài tập vận dụng:***

***Câu 1) Xác định từ tượng hình, từ tượng thanh trong các đoạn trích sau:***

**a/** Thằng Dần vục đầu vừa thổi vừa húp soàn soạt. Chị Dậu rón rén bưng một cái bát lớn đến chỗ chồng nằm.

**b/** Vừa nói hắn vừa bịch luôn vào ngực chị Dậu mấy bịch rồi lại sấn đến để trói anh Dậu.

**c/** Cai lệ tát vào mặt chị một cái đánh bốp, rối hắn cứ nhảy vào cạnh anh Dậu.

**d/** Rồi chị túm lấy cổ hắn, ẩn dúi ra cửa. Sức lẻo khoẻo của anh chàng nghiện không kịp với sức xô đẩy của người đàn bà lực điền, hắn ngã chỏng quèo trên mặt đất, miệng vẫn nham nhảm thét trói vợ chồng kẻ thiếu sưu.

***Câu 2) Trong các từ sau, từ nào là từ tượng hình, từ nào là từ tượng thanh?***

*Réo rắt, dềnh dàng, dìu dặt, thập thò, mấp mô, sầm sập, gập ghềnh, đờ đẫn, ú ớ, rộn ràng, thườn thượt, rủng rỉnh, lụ khụ*.

***Câu 3) Tìm các từ tượng hình trong đoạn thơ sau. Chỉ ra cái hay của việc sử dụng các từ đó.***

Chú bé loắt choắt,

Cái xắc xinh xinh,

Cái chân thoăn thoắt,

Cái đầu nghênh nghênh,

Ca-lô đội lệch,

Mồm huýt sáo vang,

Như con chim chích,

Nhảy trên đường vàng...

***Câu 4) Tìm các từ tượng hình trong đoạn thơ sau đây và cho biết giá trị gợi cảm của mỗi từ.***

Bác Hồ đó, ung dung châm lửa hút

Trán mênh mông, thanh thản một vùng trời

Không gì vui bằng mắt Bác Hồ cười

Quên tuổi giờ, tươi mãi tuổi đôi mươi!

Người rực rỡ một mặt trời cách mạng

Mà đế quốc là loài dơi hốt hoảng

Đêm tàn bay chập choạng dưới chân Người

 (Tố Hữu)

***Câu 5) Trong đoạn văn sau đây, những từ nào là từ tượng hình? Sử dụng các từ tượng hình trong đoạn văn Nam Cao muốn gợi tả đặc điểm nào của nhân vật?***

Anh Hoàng đi ra. Anh vẫn bước khệnh khạng, thong thả bởi vì người khí to béo quá, vừa bước vừa bơi cánh tay kềnh kệnh ra hai bên, những khối bịt ở bên dưới nách kềnh ra và trông tủn ngủn như ngắn quá. Cái dáng điệu nặng nề ấy, hồi còn ở Hà Nội anh mặc quần áo tây cả bộ, trông chỉ thấy là chững chạc và hơi bệ vệ.

**Câu 6)** **Viết đoạn văn (7 -10 dòng) tả mùa hè.** Trong đoạn văn có sử dụng từ tượng hình, từ tượng thanh (gạch chân các từ tượng hình, tượng thanh trong đoạn văn vừa viết).

**Câu 7) Viết đoạn văn (7-10 dòng) tả người bạn thân của em**. Trong đoạn văn có sử dụng từ tượng hình, từ tượng thanh (gạch chân các từ tượng hình, tượng thanh trong đoạn văn vừa viết).

**2.Cấu trúc đoạn văn:**

**2.1. *Đặc điểm – chức năng:***

**- Đoạn văn:** Đoạn văn là đơn vị tạo nên văn bản, thường do nhiều câu tạo thành, bắt đầu từ chữ viết hoa lùi vào đầu dòng, kết thúc bằng dấu ngắt đoạn. Câu chủ đề trong đoạn văn mang nội dung khái quát, thường đứng đầu hoặc cuối đoạn.

**- Một số kiểu đoạn văn thường gặp:**

**+ Đoạn văn diễn dịch:** là đoạn văn có câu chủ đề mang ý nghĩa khái quát đứng đầu đoạn; các câu còn lại triển khai cụ thể ý của câu chủ đề, bổ sung, làm rõ cho câu chủ đề.

**+ Đoạn văn quy nạp:** là đoạn văn được trình bày đi từ các ý nhỏ đến ý lớn, từ các ý chi tiết đến khái quát. Theo cách trình bày này, câu chủ đề nằm ở vị trí cuối đoạn.

**+ Đoạn văn song song:** Là đoạn văn trong đó các câu triển khai nội dung song song nhau. Mỗi câu nêu một khía cạnh của chủ đề đoạn văn, làm rõ cho nội dung đoạn văn.

**+ Đoạn văn phối hợp**: Là đoạn văn kết hợp diễn dịch với quy nạp. Kiểu đoạn văn này có câu chủ đề đứng ở đầu và ở cuối đoạn.

**2.2. *Bài tập vận dụng:***

**Câu 1: Xác định câu chủ đề, cấu trúc đoạn văn trong các đoạn trích sau:**

**a/** Huống gì thành Đại La, kinh đô cũ của Cao Vương: Ở vào nơi trung tâm trời đất; được cái thế rồng cuộn hổ ngồi. Đã đúng ngôi nam bắc đông tây; lại tiện hướng nhìn sông dựa núi. Địa thế rộng mà bằng; đất đai cao mà thoáng. Dân cư khỏi chịu cảnh khốn khổ ngập lụt; muôn vật cũng rất mực phong phú tốt tươi. Xem khắp đất Việt ta, chỉ nơi này là thắng địa. Thật là chốn tụ hội trọng yếu của bốn phương đất nước; cũng là nơi kinh đô bậc nhất của đế vương muôn đời.

**b/** Một chiếc lá rụng có linh hồn riêng, một tâm tình riêng, một cảm giác riêng. Có chiếc tựa như mũi tên nhọn, từ cành cây rơi cắm phập xuống đất như cho xong chuyện, cho xong một đời lạnh lùng thản nhiên, không thương tiếc, không do dự vẩn vơ. Có chiếc lá như con chim bị lảo đảo mấy vòng trên không rồi cố gượng ngoi đầu lên, hay giữ thăng bằng cho tận tới cái giây nằm phơi trên mặt đất. Có chiếc lá nhẹ nhàng khoan khoái đùa bỡn, hay múa may với làn gió thoảng như thầm bảo rằng vẻ đẹp của vạn vật chỉ ở hiện tại: cả thời quá khứ dài dằng dặc của chiếc lá trên cành cây không bằng một vài giây bay lượn, nếu sự bay lượn ấy có vẻ đẹp nên thơ. Có chiếc lá như sợ hãi, ngần ngại rụt rè, rồi như gần tới mặt đất, còn cất mình muốn bay trở lại cành. Có chiếc lá đầy âu yếm rơi bám vào một bông hoa thơm, hay đến mơn trớn một ngọn cỏ xanh mềm mại.

**c/** Những đứa con từ khi sinh ra đến khi trưởng thành, phần lớn thời gian là gần gũi và thường là chịu ảnh hưởng từ người mẹ hơn từ cha. Chúng được mẹ cho bú sữa, bồng ẵm, dỗ dành, tắm giặt, ru ngủ, cho ăn uống, chăm sóc rất nhiều khi ốm đau…Với việc nhận thức thông qua quá trình bé tự quan sát, học hỏi tự nhiên hàng ngày và ảnh hưởng đặc biệt các đức của người mẹ, đã hình thành dần dần bản tính của đứa con theo kiểu “mưa dầm, thấm lâu”. Ngoài ra, những đứa trẻ thường là thích bắt chước người khác thông qua những hành động của người gần gũi nhất chủ yếu là người mẹ. Chính người phụ nữ là người chăm sóc và giáo dục con cái chủ yếu trong gia đình.

**d/** Chăm sóc vật nuôi sẽ giúp trẻ có một cơ hội tuyệt vời để tìm hiểu về hậu quả. Khi các thú cưng không được chăm sóc tốt, kết quả sẽ thấy rõ ràng trong thực tế. Ví dụ: Nếu cá không được cho ăn, cá sẽ chết; nếu chó không vận động, chó sẽ bị cuồng chân; khi chuồng của một con chuột lang không được cọ rửa thì nó sẽ có mùi khó chịu...

**e/** Động vật không xa lạ với cuộc sống con người; gần như mỗi chúng ta đều từng có những kí ức tuổi thơ tươi đẹp gần gũi với động vật và thiên nhiên. [...] Hẳn nhiều người đều từng dành hàng giờ nhìn lũ kiến “hành quân” tha mồi về tổ hay buộc chỉ vào chân cánh cam làm cánh diều thả chơi. Những loài động vật bé nhỏ đã nuôi dưỡng biết bao tâm hồn trẻ thơ, vẽ nên những bức tranh kí ức về thời ấu thơ tươi đẹp.

**g/** Vào kì nghỉ hè, nhiều trẻ em mong ngóng được về quê chơi. Buổi sáng tinh mơ, gà trống gáy vang ò ó o gọi xóm làng thức dậy, lũ chim chích đùa vui trên cành cây, đàn bò chậm rãi ra đồng làm việc. Người nông dân ra bờ sông cất vó, được mẻ tôm, mẻ cá nào lại đem về chế biến thành những món ăn thanh đạm của thôn quê. Vì vậy, khó mà tưởng tượng được rằng nếu không có động vật thì cuộc sống của con người sẽ ra sao.

h, Lúc đầu, mọi người nghĩ rằng chim di cư là để tránh cái lạnh của mùa đông, tuy nhiên, nghiên cứu gần đây đã phát hiện ra rằng điều này không hoàn toàn đúng. Những nơi mà loài chim này di cứ tới so với nơi chúng sinh ra đều có khí hậu ôn đới khá tương đồng tại cùng một thời điểm. Về mặt lý thuyết, nếu chúng ở lại nơi chưa được sinh ra vào mùa đông thì điều kiện khí hậu ở đó cũng không ảnh hưởng nhiều và chúng vẫn có thể sống sót bình thường. Vậy tại sao chúng vấn phải thực hiện một hành trình dài để di cư hằng năm? Về vấn đề này, các nhà khoa học vẫn cảm thấy bối rối và chưa thể tìm được câu trả lời.

(Theo 1001 thắc mắc: Sự thắc mắc có phải chim di cư là do chúng sợ lạnh? ngày 17/3/2002

**i/** Một trong những hành động góp phần bảo vệ môi trường là sử dụng các sản phẩm tái chế. Chúng ta có thể tái chế giấy, nhựa, báo, thủy tinh và lon nhôm... Bằng cách tái chế một nửa số rác thải sinh hoạt, mỗi người có thể giảm khoảng 1,2 tấn khí CO2 (các-bon đi-ô- xít - carbon dioxide) mỗi năm vì việc đốt cháy rác thải làm tăng mức độ CO2 trong khí quyển. Đây là tác nhân chính gây ra hiệu ứng nhà kính và sự nóng lên toàn cầu. Vì vậy, con người nên lựa chọn các sản phẩm tái chế để có thể góp phần bảo vệ môi trường.

(Theo Lan Anh tổng hợp, Mười biện pháp giảm thiểu sự nóng lên của Trái Đất, ngày 9/9/2022)

**k/** Chúng ta có thể sử dụng bản đồ tự duy khi lập dàn ý cho bài viết. Với tư cách là một công cụ sắp xếp thông tin hiệu quả, bản đồ tư duy có thể tổ chức và hệ thống hoá những ý tưởng lộn xộn, thiếu mạch lạc. Vì thế, bản đồ tư duy có thể đơn giản hoá những thách thức khi viết; hỗ trợ chúng ta xác định cần viết những gì và sắp xếp các ý tưởng như thế nào cho hợp lí.

(Theo 1980 Books, Ứng dựng bản đồ tư duy trong học tập)

**Câu 2: Triển khai thành đoạn văn (10-15 dòng) cho các câu chủ đề sau:**

**a**/ Học phải kết hợp với làm bài tập thì mới hiểu bài.

**b**/ Học vẹt không phát triển được năng lực của bản thân.

**c**/ **Mỗi người cần phải rèn luyện cho mình tính khiêm tốn.**

**Câu 3: Với câu chủ đề:** "Lịch sử ta đã có nhiều cuộc kháng chiến vĩ đại chứng tỏ tinh thần yêu nước của nhân dân ta", hãy viết một đoạn văn theo cách diễn dịch, sau đó biến đoạn văn diễn dịch thành quy nạp.

**III. TẬP LÀM VĂN**

**1.Dạng 1: Viết đoạn văn nêu cảm xúc về một bài thơ tự do đã học.**

**Dàn ý:**

**a. Mở đoạn:** giới thiệu nhan đề, tác giả và cảm xúc chung về bài thơ

**b. Thân đoạn:** trình bày cảm xúc của mình vể nội dung và nghệ thuật của bài thơ; làm rõ cảm xúc bằng những hình ảnh, từ ngữ được trích từ bài thơ. Trích dẫn những từ ngữ, câu thơ làm dẫn chứng

-Âm thanh, vần, nhịp điệu của bài thơ và những cảm xúc mà bài thơ đã gợi cho em.

-Ý nghĩa của những từ ngữ, hình ảnh độc đáo, những biện pháp tu từ mà tác giả bài thơ sử dụng.

-Tình cảm, cảm xúc của tác giả gửi gắm trong bài thơ?

-Lí giải vì sao em có cảm xúc đặc biệt với bài thơ: bài thơ có nội dung, ý nghĩa gì? Qua bài thơ, em học được bài học gì?

**c. Kết đoạn**: khẳng định lại cảm xúc về bài thơ và liên hệ bản thân.

**2.Dạng 2: Viết bài văn thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên.**

**Dàn ý:**

**a. Mở bài:**

-Giới thiệu về một hiện tượng tự nhiên mà em muốn thuyết minh, giải thích

-Nêu cái nhìn bao quát về hiện tượng này (có ích hay có hại, có quan trọng với đời sống hay không)

**b. Thân bài:**

- Giới thiệu về khái niệm, tên gọi khoa học của hiện tượng đó.

- Biểu hiện của hiện tượng tự nhiên:

+ Đặc điểm nổi bật?

+ Xuất hiện ở đâu, khi nào?

+ Hiện nay có thay đổi gì so với những lần xuất hiện trước?

- Giải thích về hiện tượng tự nhiên:

+ Nguyên nhân gây xuất hiện hiện tượng tự nhiên đó

+ Các chuyên gia đã giải thích như thế nào (có thể trích dẫn các ý kiến của những chuyên gia trong ngành)

+ Trong các nguyên nhân đó có điều gì là do con người gây ra?

- Mối quan hệ giữa con người và hiện tượng tự nhiên:

+ Hiện tượng tự nhiên đó tác động như thế nào đối với đời sống con người? (tiêu cực/tích cực)

+ Con người bày tỏ thái độ và có hành động gì trước hiện tượng đó?

**c. Kết bài:**Đánh giá của em về hiện tượng tự nhiên đó.

**C.BÀI TẬP VẬN DỤNG**

**1.** **Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi:**

**TỪ ẤY (Tố Hữu)**

Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ

Mặt trời chân lý chói qua tim

Hồn tôi là một vườn hoa lá

Rất đậm hương và rộn tiếng chim...

Tôi buộc lòng tôi với mọi người

Để tình trang trải với trăm nơi

Để hồn tôi với bao hồn khổ

Gần gũi nhau thêm mạnh khối đời

Tôi đã là con của vạn nhà

Là em của vạn kiếp phôi pha

Là anh của vạn đầu em nhỏ

Không áo cơm, cù bất cù bơ...

                                                  Tháng 7-1938

**Câu 1:** Phương thức biểu đạt chính của văn bản là:

A. Tự sự B. Biểu cảm

C. Miêu tả D. Thuyết minh

**Câu 2:** Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

A. Thất ngôn tứ tuyệt B. Lục bát

C. Sáu chữ D. Bảy chữ

**Câu 3:** “Nắng hạ”, “mặt trời chân lí” là những hình ảnh:

A. Nhân hóa                     B. So sánh

C. Hoán dụ                                           D. Ẩn dụ

**Câu 4:** Đọc “Từ ấy” có thể nhận thấy:

A. Niềm vui sướng, say mê mãnh liệt của Tố Hữu trong buổi đầu gặp gỡ lí tưởng cách mạng.

B. Tác dụng kì diệu của lí tưởng đối với cuộc đời nhà thơ.

C. Sự gắn bó tự nguyện, chân thành của nhà thơ đối với các kiếp đời cần lao trong xã hội.

D. Cả ba ý trên đều đúng.

**Câu 5:**  Từ “cù bất cù bơ” được chú thích là:

A. Bơ vơ, không chốn nương thân

B. Bơ vơ, không chốn nương thân, lang thang kiếm sống

C. Không chốn nương thân, lang thang kiếm sống

D. Lang thang, vất vưởng, không chốn nương thân

**Câu 6:** Câu thơ “Hồn tôi là một vườn hoa lá” có sử dụng biện pháp tu từ gì?

A. So sánh                                 B. Ẩn dụ

C. Nhân hoá                                      D. Tương phản

**Câu 7:** Từ trạng trải trong câu “Để tình trang trải với muôn nơi” được hiểu là:

A. Rộng rãi                                                 B. Trải rộng

C. Chia sẻ                                                    D. Phôi pha

**Câu 8:**  Khổ thơ thứ ba với các từ xưng hô: con, em, anh... cho thấy điều gì?

A. Niềm vui khi bắt gặp ánh sáng cách mạng        B. Nhận thức mới về lẽ sống của tác giả

C. Sự chuyển biến sâu sắc trong tình cảm của nhà thơ   D. Cả ba ý trên đều sai

**Câu 9:Đặt câu với các từ sau: lăn tăn,khúc khích.**

**Câu 10**: Qua đoạn trích, tác giả muốn gửi gắm đến chúng ta thông điệp gì? Là một thiếu niên còn ngồi trên ghề nhà trường, em sẽ làm gì để đạt được khát vọng của bản thân?

**2.Đọc ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới**

[..]Dừa vẫn đứng hiên ngang cao vút
Lá vẫn xanh rất mực dịu dàng
Rễ dừa bám sâu vào lòng đất
Như dân làng bám chặt quê hương.

Dừa bị thương dừa không cúi xuống
Vẫn ngẩng lên ca hát giữa trời
Nếu ngã xuống dừa ơi không uổng
Dừa lại đứng lên thân dựng pháo đài…

(*Dừa ơi*, Lê Anh Xuân)

**Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ trên**

1. Tự sự B.Biểu cảm

C.Miêu tả D.Nghị luận

**Câu 2: Đoạn thơ được viết theo thể thơ nào?**

1. Thơ năm chữ B.Thơ bảy chữ

C.Thơ sáu chữ D. Thơ tám chữ

**Câu 3: Các từ “bị thương, ngẩng lên, ca hát, ngã xuống, đứng lên” torng đoạn thơ đã sử dụng biện pháp nghệ thuật gì?**

1. So sánh B.Ẩn dụ

C.Nhân hóa D.Hoán dụ

**Câu 4: Cụm từ nào sau đây miêu tả chính xác nhất phẩm chất của cây dừa qua hình ảnh *dừa không cúi xuống?***

1. Không cam chịu B.Không chịu khuất phục

C.Không bền bỉ D.Không chịu đầu hàng

**Câu 5: Câu thơ: *Như dân làng bám chặt quê hương* biểu đạt ý nghĩa gì?**

1. Con người Việt Nam vẫn chung thủy, kiên cường bám trụ để bảo vệ quê hương dù bom đạn kẻ thù có tàn phá thiên nhiên, hủy diệt thôn xóm.
2. Con người Việt Nam vẫn bám trụ để bảo vệ quê hương dù bom đạn kẻ thù có tàn phá thiên nhiên, hủy diệt thôn xóm.
3. Con người Việt Nam vẫn chung thủy, bám trụ để bảo vệ quê hương dù bom đạn kẻ thù có tàn phá thiên nhiên, hủy diệt thôn xóm
4. Con người Việt Nam vẫn chung thủy, kiên cường bám trụ để bảo vệ quê hương.

**Câu 6: Đoạn thơ trên có mấy từ láy**

1. Một từ B.Hai từ

C.Ba từ D. Bốn từ

**Câu 7: Câu thơ *Dừa bị thương dừa không cúi xuống* được ngắt nhịp như thế nào?**

1. 3/4 B.4/3

C.2/2/3 D.3/2/2

**Câu 8: Từ lòng trong câu thơ *Rễ dừa bám sâu vào lòng đất* là nghĩa chuyển đúng hay sai?**

1. Đúng
2. Sai

**Câu 9: Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp nghệ thuật nhân hóa được sử dụng trong hai câu thơ sau:**

*Dừa vẫn đứng hiên ngang cao vút
Lá vẫn xanh rất mực dịu dàng*

**Câu 10:** Em hãy cho biết hình ảnh cây dừa trong đoạn thơ trên nói lên những phẩm chất gì đẹp đẽ của người dân miền Nam trong kháng chiến chống Mĩ? Em sẽ rèn luyện để đạt được phẩm chất gì trong những phẩm chất vừa nêu, và bằng cách nào?

**3. Đọc văn bản sau:**

VÌ SAO CÓ MƯA ĐÁ, CÁCH PHÒNG TRÁNH THẾ NÀO?

 ***Mưa đá là một trong những hiện tượng thiên nhiên nguy hiểm nhất trên Trái Đất. Tại sao lại có mưa đá và có cách nào phòng tránh mưa đá không?***

 **Mưa đá là gì?**

 Mưa đá là hiện tượng mưa dưới dạng hạt hoặc cục băng có hình dáng và kích thước khác nhau do đối lưu cực mạnh từ các đám mây dông gây ra. Kích thước có thể từ 5 mm đến hàng chục cm, thường cỡ khoảng một vài cm, có dạng hình cầu không cân đối. Những hạt mưa đá thường rơi xuống cùng với mưa rào.

 Mưa đá thường xảy ra ở vùng núi hay khu vực giáp biển, giáp núi (bán sơn địa), còn vùng đồng bằng ít xảy ra hơn. Vì vậy ở Việt Nam mưa đá có thể xảy ra ở khắp các vùng miền và cả trong mùa hè. Riêng ở vùng núi phía bắc Việt Nam, từ tháng 1 đến tháng 5 hàng năm thường có mưa đá, nhiều nhất là từ tháng 3 đến tháng 5.

 **Tại sao có mưa đá?**

 Các chuyên gia khí tượng cho biết, mưa đá xảy ra do sự bất ổn định trong không khí giữa luồng khí hậu lạnh và nóng gặp nhau. Khi các đám mây gần mặt đất được các luồng không khí bốc lên cao thì phần trên của mây thường ở nhiệt độ dưới -20 độ C, khiến cho rất nhiều hơi nước trong mây biến thành những hạt băng nhỏ.

 Nhưng tầng mây ở dưới thấp hơn, do nhiều nguyên nhân không thể ngưng kết thành băng, lại biến thành các giọt nước có độ lạnh dưới 0 độ C. Các luồng không khí không ngừng bốc lên cao sẽ đưa một khối lượng lớn các giọt nước lạnh này lên tầng trên của đám mây.

 Ngay sau đó, chúng đông kết với các hạt băng đang tồn tại ở tầng trên, làm cho thể tích của các hạt băng càng ngày càng lớn hơn, khi trọng lượng tăng đến mức độ nhất định nào đó chúng sẽ rơi xuống.

 Khi rơi xuống tầng mây thấp, mặt ngoài của băng lại được bao bọc thêm một lớp màng nước, đồng thời lại bị các luồng nước khi mạnh, khi yếu đang không ngừng bốc lên cao tác động vào. Càng bị các luồng khí tác động lâu thì lớp "áo nước" của băng thể càng va chạm liên tục, dẫn đến dính chặt lẫn nhau, khiến thể tích của băng thể càng lớn hơn. Đến lúc này, các luồng khí không còn có thể "tung hứng" các băng thể được nữa, đành để chúng rơi xuống mặt đất, gây ra những trận mưa đá. Mưa đá thường kết thúc rất nhanh trong vòng 5 -10 phút và cũng có thể kéo dài từ 20 - 30 phút.

[...]

 **Cách phòng tránh tác hại của mưa đá**

 Việc dự báo mưa đá và khu vực chính xác sẽ có mưa đá là rất khó. Người dân ở các khu vực hay có mưa đá cần thường xuyên theo dõi thông tin thời tiết để sớm biết có khả năng xảy ra mưa đá và luôn chuẩn bị sẵn các phương án trú, tránh an toàn cho người, vật nuôi và hạn chế tác hại của mưa đá đối với các vật dụng, đồ dùng, máy móc,… nếu nó xảy ra.

 Với cây trồng hoặc hoa màu dễ bị nát dập, bạn có thể dựng giàn che dọc theo luống, và nên làm giàn dạng mái hình tam giác sẽ giúp giảm tác động của hạt mưa đá khi va chạm, đá sẽ rơi xuống hai bên luống cây mà không đâm thủng giàn che, chú ý dựng cọc chống phải chắc chắn.

 Với mái nhà, cần thường xuyên kiểm tra tình trạng của mái nhà và gia cố lại mái. Ở những chỗ trọng yếu nên sử dụng các vật liệu có thể chống chịu với va đập. Hiện trên thị trường có loại vật liệu là tấm Polycarbonate rất bền, có khả năng chịu va đập cao, cách âm, kháng cháy và bền trong nhiều năm trong điều kiện môi trường và thời tiết khắc nghiệt, không bị vỡ, trọng lượng nhẹ và kháng tia tử ngoại (tia UV) tốt. Tấm Polycarbonate dày hoặc đa lớp thậm chí có thể được dùng làm cửa sổ chống đạn. Có thể trang bị vật liệu này ở các phần mái lấy sáng, mái che, mái hiên, mái nhà kính, giếng trời, mái nhà xe... để tránh bị vỡ khi có mưa đá.

 Làm mái nhà dốc xuống hai bên, cách dựng mái nhà này sẽ làm giảm lực tác động từ mưa đá. Mưa đá va vào mái nhà ở một góc độ 90 độ sẽ gây ra thiệt hại nhiều hơn mưa đá rơi xuống mái nhà theo một góc lệch.

 Nếu đang đi ngoài đường mà gặp mưa đá, bạn nên lập tức dừng lại tìm chỗ ẩn, đội mũ bảo hiểm để tránh đá rơi vào đầu, chờ đá trên đường tan hết mới tiếp tục đi để tránh trơn ngã.

 (Theo 1001 thắc mắc: *Vì sao có mưa đá? Cách phòng tránh thế nào?*

https://www.tienphong.vn/, ngày 24/03/2020, Châu Anh tổng hợp)

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1: Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên:**

A. Thuyết minh B. Tự sự

C. Miêu tả D. Nghị luận

**Câu 2: Mục đích chính của văn bản trên là gì?**

A. Giới thiệu mưa đá là một trong những hiện tượng thiên nhiên nguy hiểm nhất trên Trái Đất

B. Giải thích một số vấn đề liên quan đến hiện tượng mưa đá để cung cấp những thông tin sau: khái niệm mưa đá, nguyên nhân và cách phòng tránh tác hại của mưa đá

C. Giới thiệu để người dân nhận biết hiện tượng mưa đá và phòng tránh nó

D. Cung cấp cho người đọc những thông tin khoa học, thú vị

**Câu 3: Câu văn nào sau đây nêu lên vấn đề chính được giải thích trong văn bản**

A. Mưa đá là một trong những hiện tượng thiên nhiên nguy hiểm nhất trên Trái Đất

B. Tại sao lại có mưa đá và có cách nào phòng tránh mưa đá không?

C. Mưa đá thường xảy ra ở vùng núi hay khu vực giáp biển, giáp núi (bán sơn địa), còn vùng đồng bằng ít xảy ra hơn

D. Việc dự báo mưa đá và khu vực chính xác sẽ có mưa đá là rất khó

**Câu 4. Câu văn nào giải thích khái quát về nguyên nhân tạo ra mưa đá:**

A. Mưa đá là hiện tượng mưa dưới dạng hạt hoặc cục băng có hình dáng và kích thước khác nhau do đối lưu cực mạnh từ các đám mây dông gây ra

B. Các chuyên gia khí tượng cho biết, mưa đá xảy ra do sự bất ổn định trong không khí giữa luồng khí hậu lạnh và nóng gặp nhau

C. Việc dự báo mưa đá và khu vực chính xác sẽ có mưa đá là rất khó.

D. Mưa đá va vào mái nhà ở một góc độ 90 độ sẽ gây ra thiệt hại nhiều hơn mưa đá rơi xuống mái nhà theo một góc lệch.

**Câu 5:** Đoạn văn: *“Mưa đá là hiện tượng mưa dưới dạng hạt hoặc cục băng có hình dáng và kích thước khác nhau [..] thường rơi xuống cùng với mưa rào.”* trong văn bản trên được trình bày theo cách nào?

A. Diễn dịch B. Quy nạp

C. Song song D. Phối hợp

**Câu 6: Ý nào nói đúng nhất về thông tin cơ bản của văn bản:**

A. Giải thích hiện tượng mưa đá, nguyên nhân và tác hại của mưa đá

B. Giới thiệu về hiện tượng mưa đá và cách phòng tránh tác hại của mưa đá

C. Giải thích hiện tượng mưa đá, nguyên nhân có mưa đá và cách phòng tránh tác hại của mưa đá

D. Giải thích hiện tượng mưa đá, nguyên nhân, tác hại và cách phòng tránh tác hại của mưa đá

**Câu 7: Văn bản đã sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ nào:**

A. Sơ đồ chỉ dẫn B. Kí hiệu

C. Biểu đồ D. Hình ảnh minh họa

**Câu 8: Việc sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ trong VB trên có tác dụng:**

A. Biểu đạt mối quan hệ giữa các thông tin.

B. Giúp trình bày thông tin một cách hệ thống.

C. Cung cấp những thông tin cụ thể, chính xác.

D. Làm tăng tính hấp dẫn và trực quan của thông tin.

**Câu 9:** Theo em, thông tin mà văn bản cung cấp có ý nghĩa như thế nào với độc giả?

**Câu 10:** Không chỉ mưa đá mà các hiện tượng thời tiết cực đoan khác đều có tác động tiêu cực tới tính mạng, sức khỏe và tài sản con người. Bằng những hiểu biết của bản thân, em hãy đưa ra một số biện pháp để hạn chế các hiện tượng thời tiết cực đoan này.

**4. Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

29/03/2014

Tối nay (29/3), 63 tỉnh thành Việt Nam sẽ cùng cả thế giới hành động trong chiến dịch Giờ Trái Đất, vói nhiều hoạt động nhằm sử dụng hiệu quả nguồn năng lượng và bảo vệ môi trường trước biến đổi khí hậu.

(1) Vào năm 2004, Tổ chức Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế của Ô-xtrây-li-a (Australia) tìm kiếm phương pháp truyền thông mới để đưa vấn đề biến đổi khí hậu vào hoạt động tuyên truyền. Tổ chức này đã thảo luận với Công ti quảng cáo Lê-Ô Bớc-nét Xít-ni (Leo Bumett Sydney) về các ý tưởng truyền thông nhằm thu hút sự chú ý của người dân Ô-xtrây-li-a về vấn đề biến đổi khí hậu. Chiến dịch dựa trên niềm hi vọng rằng mỗi cá nhân đều có trách nhiệm với tương lai của Trái Đất nơi chúng ta đang sinh sống.

(2) Sang năm 2005, Tổ chức Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế Ô-xtrây-li-a và Công ti Lê-Ô Bớc-nét Xít-ni bắt đầu xây dựng một ý tưởng tắt điện ở quy mô lớn, dự án có tên gọi “Tiếng tắt lớn”.

Đến năm 2006, nhà quảng cáo Lê-Ô Bớc-nét được giao một nhiệm vụ khó khăn: đặt tên cho chiến dịch. Từ đó, tên “Giờ Trái Đất” ra đời, kêu gọi các cá nhân và doanh nghiệp tắt điện một tiếng đồng hồ vào tối thứ 7 cuối cùng của tháng 3 hằng năm. Tên gọi Giờ Trái Đất giúp chiến dịch mở rộng từ mục tiêu kêu gọi mọi người tắt đèn và các thiết bị sử dụng điện sang mục tiêu có tính bền vững, lâu dài hơn. Chiến dịch Giờ Trái Đất nhận được sự ủng hộ nhiệt tình của Thị trưởng thành phố Xít-ni.

Vào ngày 31-3-2007, lễ khai mạc sự kiện Giờ Trái Đất được tổ chức tại Xít-ni, Ô-xtrây-li-a với sự tham gia của 2,2 triệu người dân và 2 100 doanh nghiệp tại đây, sự kiện kéo dài một tiếng đồng hồ từ 19h30 đến 20h30.

Chiến dịch Giờ Trái Đất ban đầu chỉ nằm trong kế hoạch thuộc phạm vi quốc gia của Ô-xtrây-li-a nhưng đã thực sự thu hút sự quan tâm của thế giới và các nước bắt đầu tham gia vào chiến dịch Giờ Trái Đất những năm sau đó.

Vào ngày 29-3-2008, chiến dịch Giờ Trái Đất mở rộng được tổ chức ở 371 thảnh phố và thị trấn thuộc hơn 35 quốc gia trên thế giới với sự tham gia của hơn 50 triệu người.

Một năm sau đó (2009), chiến dịch Giờ Trái Đất đã thu hút sự tham gia của hàng trăm triệu người. Hơn 4 000 thành phố và thị trấn thuộc 88 quốc gia trên thế giới cùng biểu thị tinh thần chống biến đổi khí hậu bằng hành động tắt đèn trong vòng một giờ đồng hồ.

“Giờ Trái Đất không phải chỉ dừng lại ở hành động tắt đèn, mà đây là chiến dịch trong đó tất cả mọi người trên thế giới cùng nhau đoàn kết và thể hiện họ có thể làm gì trong suốt cả năm để bảo vệ hành tinh.

(En-đi Rít-li (Andy Ridley), Giám đốc và là người sáng lập chiến dịch Giờ Trái Đất toàn cầu).”

**Câu 1.**Văn bản trên thuộc thể loại nào?

A. Văn bản nghị luận

B. Văn bản thông tin

C. Hành chính công vụ

D. Ý kiến khác

**Câu 2.**Tên ban đầu của chiến dịch Giờ Trái Đất là gì?

A. Giờ tắt lớn.

B. Tắt.

C. Tiếng nổ lớn.

D. Tiếng tắt lớn.

**Câu 3**.Nội dung chính của đoạn trích dưới đây:

29/3/2014

“Tối nay (29/3), 63 tỉnh thành Việt Nam sẽ cùng cả thế giới hành động trong chiến dịch Giờ Trái Đất, với nhiều hoạt động nhằm sử dụng hiệu quả nguồn năng lượng và bảo vệ môi trường trước biến đổi khí hậu.”

A. Sự ra đời và phát triển của giờ Trái Đất

B. Khởi phát của giờ Trái Đất

C. Khái quát và nêu lên sự kiện thông tin

D. Giờ Trái Đất chính thức trở thành chiến dịch toàn cầu

**Câu 4.**Nội dung chính của đoạn trích dưới đây:

 *“*Vào năm 2004, Tổ chức Bảo tồn Thiên Nhiên Quốc tế của Ô-xtrây-li-a (Australia) tìm kiếm phương pháp truyền thông mới để đưa vấn đề biến đổi khí hậu vào hoạt động tuyên truyền. Tổ chức này đã thảo luận với Công ti quảng cáo Lê-ơ Bớc-nét Xít-ni (Leo Bernett Sydney) về các ý tưởng truyền thông nhằm thu hút sự chú ý của người dân Ô-xtrây-li-a về vấn đề biến đổi khí hậu. Chiến dịch dựa trên niềm hi vọng rằng mỗi cá nhân đều có trách nhiệm với tương lai của Trái Đất nơi chúng ta đang sinh sống.”

A. Sự ra đời và phát triển của giờ Trái Đất

B. Khởi phát của giờ Trái Đất

C. Khái quát và nêu lên sự kiện thông tin

D. Giờ Trái Đất chính thức trở thành chiến dịch toàn cầu

**Câu 5.**Nội dung sau đúng hay sai?

 “Văn bản Giờ Trái Đất đã cung cấp đầy đủ thông tin về nguyên nhân, sự hình thành, ý nghĩa và phát triển của chiến dịch này”

A. Đúng

B. Sai

**Câu 6.**Nghệ thuật được sử dụng trong văn bản *Giờ Trái Đất*là:

A. Sử dụng kết hợp các biện pháp nghệ thuật: so sánh, ẩn dụ, nhân hóa...

B. Kết hợp văn bản truyền thống và hình ảnh, đồ họa…

C. Giọng điệu truyền cảm, thiết tha

D. Tất cả các phương án trên

**Câu 7.**Giờ Trái Đất có ý nghĩa gì với nhân loại?

A. Giúp mọi người trên thế giới đoàn kết

B. Thể hiện hành động cụ thể để bảo vệ hành tinh

C. Chấm dứt chế độ phân biệt chủng tộc

D. B và C

E. A và B

**Câu 8.** Ngày Trái Đất được tổ chức hàng năm để bàn về vấn đề gì? Thông tin 141 nước tham gia cho em thấy điều gì?

**Câu 9.**Phân tích tính thuyết phục của những kiến nghị mà văn bản đã đề xuất. Hãy chỉ ra tác dụng của từ “vì vậy” trong việc liên kết các phần của văn bản.

**Câu 10.**Em hãy nêu những đề xuất để hạn chế việc ô nhiễm môi trường ở nước ta hiện nay.

**D. MỘT SỐ ĐỀ THAM KHẢO**

**ĐỀ 1**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Cho ngữ liệu sau đọc và trả lời câu hỏi:**

*Vừa mới hôm nào nghe trong đó*

*Nắng lửa liên miên kiệt nước nguồn*

*Hôm rày đã lại nghe trong nớ*

*Mười ngày hai trận lũ, mưa tuôn*

*Thương những hàng cây khô trong cát*

*Giờ gặp bão giông bật gốc cành*

*Thương những nấm mộ khô trên cát*

*Giờ lại ngâm mình trong nước xanh*

*Thương những mẹ già da tím tái*

*Gồng lưng chống lại gió mưa giông*

*Thương những em thơ mờ mắt đói*

*Dõi nhìn con nước, nước mênh mong*

*Vẫn biết ngày mai qua bão lũ*

*Lá vẫn xanh cây, quả ngọt cành*

*Miền Trung - Cây cột thu lôi ấy*

*Nhận hết bão giông lại phía mình.*

*(Theo https://dantri.com.vn/, ngày 19/10/2020).*

**Câu 1 (0.5 điểm):** Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ.

**Câu 2 (1.0 điểm):** Chỉ ra phép tu từ đặc sắc được sử dụng trong đoạn thơ.

**Câu 3 (1.0 điểm):** Nêu hiệu quả nghệ thuật của biện pháp tu từ đó.

**Câu 4 (1.5 điểm):** Xác định nội dung chính của đoạn thơ.

**Câu 5 (2.0 điểm)** Viết đoạn văn khoảng 7 -10 dòng trình bày suy nghĩ của em về tình yêu quê hương đất nước, trong đó có sử dụng ít nhất một từ tượng hình hoặc tượng thanh, gạch chân để chỉ rõ từ ngữ ấy.

**II. PHẦN VIẾT (4.0 điểm)**

Viết bài văn thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên mà em ấn tượng nhất.

**ĐỀ 2**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc ngữ liệu và trả lời các câu hỏi sau:**

*Biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường đang gây ra tác động tới mọi khía cạnh của cuộc sống, của tất cả mọi sinh vật trên Trái Đất này. Những sinh vật có sức chống trả càng yếu, sẽ càng sớm trở thành nạn nhân, và chịu ảnh hưởng càng nặng nề. Rồi loài người sẽ là những nạn nhân tiếp theo nếu chúng ta không cùng nhau tạo ra thay đổi. Thế hệ tương lai sẽ trả giá, hay biết ơn là hệ quả của chính những gì chúng ta làm ngày hôm nay. Tôi tin rằng, nếu đã đọc đến đây, bạn sẽ trở thành đồng đội của tôi, của tác giả, của những người đang cố gắng để làm cho Trái Đất này trở thành một nơi tốt đẹp hơn.*

 (*Theo Hoàng Thảo - Lời giới thiệu, Sống xanh không khó - Nam Kha, NXB Dân trí, 2020)*

**Câu 1 (0.5 điểm):**  Văn bản trên sử dụng phương thức biểu đạt chính nào?

**Câu 2 (1.0 điểm):** Theo tác giả, những sinh vật có sức chống trả càng yếu sẽ như thế nào trước sự biến đổikhí hậu, ô nhiễm môi trường?

**Câu 3 (1.0 điểm):**  Câu văn: *“Tôi tin rằng, nếu đã đọc đến đây, bạn sẽ trở thành đồng đội của tôi, của tác giả, của những người đang cố gắng để làm cho Trái Đất* *này trở thành một nơi tốt đẹp hơn”* sử dụng biện pháp tu từ nào? Nêu hiệu quả nghệ thuật của biện pháp tu từ đó.

**Câu 4 (1.5 điểm):**  Nêu nội dung chính của ngữ liệu trên.

**Câu 5 (2.0 điểm):** Từ ngữ liệu phần đọc hiểu, viết đoạn văn từ 7 - 10 dòng trình bày những việc em đã và sẽ làm để góp phần bảo vệ môi trường sống, để trái đất trở nên tốt đẹp hơn.

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Trình bày cảm nhận của em sau khi đọc tác phẩm Nhớ đồng của Tố Hữu.